

Số: 693/2024/QĐST- DS

Tân Bình, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Lê Diễm Thúy - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Bảo Nc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 369/2024/TLST-DS ngày 12/6/2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp số 34/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Phan Thành Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (*ông Đ có mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1943; địa chỉ: TDP Từ Liêm 2, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng (*bà N có đơn xin vắng mặt*).

2/ Ông Phan Thành An, sinh năm 1965; địa chỉ: 196/13 tổ 52, KP4, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (*ông An có đơn xin vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai, trình bày của đương sự và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: Bà Nguyễn Thị N1 và ông Phan Văn Tr có hai người con là ông Phan Thành A và bà Phan Thị Thanh N. Ông Phan Thành Đ là em cùng cha khác mẹ với ông Phan Thành An và bà Phan Thị Thanh N. Ông Phan Văn Tr chết năm 2005, có để lại di chúc giao ông Phan Thành Đ có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng chị ông Đ là bà Phan Thị Thanh N do bà N bị bệnh tâm thần từ nhỏ. Hiện bà N đang được điều trị tại Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần T theo Quyết định số 32/QĐ-LĐTBXH ngày 11/10/2010 của Sở lao động và Thương binh Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. Do cần làm các thủ tục, giấy tờ hành chính nên ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà N là người mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của ông Phan Thành Đ, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã ra Quyết định số 29/2024/QĐ-TA ngày 03/7/2024 trưng cầu Trung tâm Giám định pháp y tâm thần khu vực T1 thực hiện giám định năng lực hành vi dân sự của bà Phan Thị Thanh N, sinh ngày 25/12/1969; nơi thường trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện

đang được quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị tại Trung tâm điều dưỡng tâm thần T (tỉnh B).

Ngày 05/8/2024, Trung tâm Giám định pháp y tâm thần khu vực T1 có kết quả giám định số 6247/KLGD có nội dung như sau:

- Về y học: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn/động kinh giai đoạn thuyên giảm (F07.8/G40-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự khó khăn về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 19/8/2024, ông Phan Thành Đ có đơn xin thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự, yêu cầu tuyên bố bà Phan Thị Thanh N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, đồng thời chỉ định ông Phan Thành Đ là người giám hộ cho bà Phan Thị Thanh N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị N1 và ông Phan Thành A trình bày: Bà N1 là mẹ của bà Phan Thị Thanh N, ông A là anh trai của bà N. Ông Đ là em cùng cha với bà N. Bà N bị bệnh tâm thần và đưa đi điều trị tại Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần T. Bà N1 và ông A đều đồng ý với yêu cầu của ông Đ. Do bà N1 tuổi cao, sức khỏe không đảm bảo, ông A bận đi làm xa, không có điều kiện nên từ chối làm người giám hộ cho bà N. Bà N1 và ông A đồng ý việc cử ông Đ làm người giám hộ cho bà Phan Thị Thanh N.

Tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Phan Thành Đ trình bày: Bà N không có chồng, con, bị bệnh tâm thần từ nhỏ, lúc nhớ lúc quên. Ông Đ vẫn giữ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Thanh N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông làm người giám hộ cho bà N.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình áp dụng khoản 1 Điều 27, các Điều 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, 46, 47, 48, 49, 57, 58 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của ông Phan Thành Đ, tuyên bố bà Phan Thị Thanh N, sinh ngày 25/12/1969; nơi thường trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; hiện đang được quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị tại Trung tâm điều dưỡng tâm thần T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Phan Thành Đ là người giám hộ cho bà Phan Thị Thanh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Phan Thành Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Thanh N, sinh ngày 25/12/1969; nơi thường trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà N có hộ khẩu thường trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của ông Phan Thành Đ yêu cầu tuyên bố bà Phan Thị Thanh N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

Theo lời khai của ông Phan Thành Đ, bà Nguyễn Thị N1, ông Phan Thành A thì bà Phan Thị Thanh N bị bệnh tâm thần từ nhỏ, lúc nhớ lúc quên, gia đình có đưa đi khám bệnh, điều trị. Hiện nay bà N đang được quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị tại Trung tâm

điều dưỡng tâm thần T. Do đó, ông Phan Thành Đ yêu cầu Tòa án nhân dân quận Tân Bình tuyên bố bà Phan Thị Thanh N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 6247/KLGĐ ngày 05/8/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực T1 kết luận đối với bà Phan Thị Thanh N:

- Về y học: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi thực tôn/động kinh giai đoạn thuyên giảm (F07.8/G40-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự khó khăn về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 điều 233 của Bộ luật dân sự : “*Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ*”.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 6247/KLGĐ ngày 05/8/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T1 và các chứng cứ trong hồ sơ, xét thấy việc ông Phan Thành Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Thanh N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự.

[3] Về yêu cầu cử người giám hộ:

Tại bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ và trình bày của đương sự thể hiện: Bà Phan Thị Thanh N không có chồng, con. Cha bà N là ông Phan Văn Tr đã chết năm 2005 (trích lục khai tử số 371/TLKT-BS) của UBND Phường 12, quận Tân Bình ngày 19/4/2024), mẹ bà N là bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1943, đã lớn tuổi, đi lại khó khăn; ông A là anh trai của bà N từ chối làm người giám hộ do ở xa, bận nhiều việc. Bà N1 và ông An đều đồng ý đề nghị Tòa án cử ông Phan Thành Đ là người giám hộ cho bà N. Ông Phan Thành Đ cũng có yêu cầu Tòa án chỉ định ông là người giám hộ cho bà N. Do đó, Tòa án chỉ định ông Phan Thành Đ là người giám hộ cho bà Phan Thị Thanh N theo quy định tại Điều 49, Điều 53, 54 Bộ luật dân sự.

Về quyền, nghĩa vụ của người giám hộ: Ông Phan Thành Đ thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với bà Phan Thị Thanh N theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

[4] Lệ phí việc dân sự: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Phan Thành Đ chịu, được căn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông Phan Thành Đ đã nộp theo biên lai thu lệ phí số 0001850 ngày 28/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 362, 367, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23; các Điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58 Bộ luật dân sự ;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phan Thành Đ:

1.1 Tuyên bố bà Phan Thị Thanh N, sinh ngày 25/12/1969; nơi thường trú: 260/4/4 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

1.2. Chỉ định ông Phan Thành Đ, sinh ngày 09/11/1976; nơi thường trú: 260/4/4 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số 001076070531, cấp ngày 26/12/2021, là người giám hộ cho bà Phan Thị Thanh N, sinh ngày 25/12/1969; nơi thường trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phan Thành Đ có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Phan Thành Đ chịu, được căn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí do ông Phan Thành Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001850 ngày 28/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Phan Thành Đ có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Bà Nguyễn Thị N1, ông Phan Thành A vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Lê Diễm Thúy

